ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN
Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Tràng Định năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 1055 /QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Thực trạng viên chức của 03 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Tràng Định có chỉ tiêu xét thăng hạng

1.1. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông:

Tính đến thời điểm 20/5/2024, tổng số viên chức của đơn vị là **27 người**, trong đó:

- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 05 người, tỷ lệ 18,5%.

- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 22 người, tỷ lệ 81,5%.

1.2. Trường Tiểu học I xã Đại Đồng:

Tính đến thời điểm 20/5/2024, tổng số viên chức của đơn vị là **21 người**, trong đó:

- Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 06 người, tỷ lệ 28,6%;

- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 12 người, tỷ lệ 57,1%.

- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 03 người, tỷ lệ 14,3%.

1.3. Trường Tiểu học xã Tân Tiến:

Tính đến thời điểm 20/5/2024, tổng số viên chức của đơn vị là **19 người**, trong đó:

- Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 02 người, tỷ lệ 10,5%;

- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 16 người, tỷ lệ 84,2%.

- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 01 người, tỷ lệ 5,3%.

(Thực trạng theo Phụ lục I kèm theo)

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Hiện nay, 100% Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện đã được cấp có thẩm

quyền phê duyệt theo quy định. Để đảm bảo quyền lợi, chế độ, chính sách đối với viên chức thì việc thực hiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức là cần thiết.

Qua rà soát, một số viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Tràng Định đã có đủ tiêu chuẩn, điều kiện thăng hạng viên chức từ chức danh nghề nghiệp hạng IV lên hạng III đáp ứng yêu cầu công việc, khung năng lực vị trí việc làm, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. Để thực hiện cơ cấu đội ngũ viên chức theo yêu cầu vị trí việc làm, bố trí viên chức đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đảm nhận vị trí công việc tương ứng với chức danh nghề nghiệp, nhằm sử dụng hiệu quả, phát huy năng lực đội ngũ viên chức, đồng thời khuyến khích và tạo động lực làm việc của đội ngũ viên chức tại đơn vị.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

3. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

4. Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

5. Thông tư số 02/2023/TT-BVHTTDL ngày 21/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành tuyên truyền viên văn hóa;

6. Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

7. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Phần II
NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng: Viên chức đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc hiện giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV, gồm: Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp (mã số V.10.10.36); Thư viện viên hạng IV (mã số V.10.02.07).

2. Điều kiện, tiêu chuẩn:

2.1. Đối với thăng hạng vị trí việc làm tuyên truyền viên văn hóa trung cấp (mã số V.10.10.36) lên tuyên truyền viên văn hóa (mã số V.10.10.35)

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật;

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp, cụ thể:

- Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoạt động tuyên truyền;

- Nắm được phương pháp tổ chức, hình thức hoạt động tuyên truyền;

- Có hiểu biết về lịch sử, văn hóa, xã hội trên địa bàn được phân công quản lý;

- Có kiến thức về lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; có một trong các kỹ năng: Thuyết minh, thuyết trình, biểu diễn nhạc cụ, biểu diễn văn nghệ, hội họa, thiết kế, thi công cổ động trực quan hoặc các kỹ năng nghiệp vụ khác phù hợp với hình thức tuyên truyền;

- Sử dụng thành thạo các phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ yêu cầu nhiệm vụ;

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng, cụ thể:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành tuyên truyền viên văn hóa;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa. *(Trường hợp tại thời điểm xét thăng hạng mà Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chưa ban hành quy định nội dung, chương trình, hình thức, thời gian bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ thì không phải đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp; viên chức được xét thăng hạng được coi là đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của hạng được xét).*

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng, cụ thể: có thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hoá trung cấp hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) đang giữ chức danh tuyên truyền viên văn hoá trung cấp tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác *(không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định này)* theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp *(nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn)* và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

2.2. Đối với thăng hạng vị trí việc làm thư viện viên hạng IV (mã số V. 10.02.07) lên thư viện viên hạng III (mã số V.10.02.06)

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp, cụ thể:

- Nắm được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chiến lược phát triển về thư viện và văn hóa đọc;

- Nắm vững kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về thư viện;

- Có năng lực phân tích, tổng hợp, những vấn đề được giao tham mưu, quản lý;

- Có năng lực hướng dẫn người sử dụng thư viện sử dụng tiện ích thư viện để tiếp cận và khai thác thông tin;

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng, cụ thể:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi

dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp*;*

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện *(Trường hợp tại thời điểm xét thăng hạng mà Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chưa ban hành quy định nội dung, chương trình, hình thức, thời gian bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ thì không phải đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp; viên chức được xét thăng hạng được coi là đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của hạng được xét)*.

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng, cụ thể: Có thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng IV hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) đối với trình độ cao đẳng hoặc từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) đối với trình độ trung cấp. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) đang giữ chức danh thư viện viên hạng IV tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng;

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác *(không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định này)* theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp *(nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn)* và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

1. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được thực hiện theo quy định tại Điều 36, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, gồm:

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

- Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

- Bản sao các quyết định: Tuyển dụng, các Quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp, Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức (trước đây là ngạch viên chức), lương hiện hưởng.

2. Các minh chứng đạt tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành về chức danh nghề nghiệp *(nếu có)*.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI ĐƯỢC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Nội dung: Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức:

- Từ tuyên truyền viên văn hóa trung cấp lên tuyên truyền viên văn hóa;

- Từ thư viện viên hạng IV lên thư viện viên hạng III.

2. Hình thức: Thẩm định hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức:

- Từ tuyên truyền viên văn hóa trung cấp lên tuyên truyền viên văn hóa;

- Từ thư viện viên hạng IV lên thư viện viên hạng III.

3. Cách xác định người trúng tuyển

3.1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

3.2. Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;

b) Viên chức là nữ;

c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;

d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);

đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

3.3. Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo với

Chủ tịch UBND huyện và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của Chủ tịch UBND huyện.

IV. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG

Trên cơ sở thực trạng tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp hiện có và tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại đề án vị trí việc làm của các đơn vị[1] đã được phê duyệt. Chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024: **04** chỉ tiêu. *(Phụ lục II tổng hợp chỉ tiêu kèm theo).*

Phần III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Đề án đã được phê duyệt, Chủ tịch UBND huyện Tràng Định có trách nhiệm:

1. Hoàn thiện và ban hành Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024 theo quy định.

2. Thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024.

3. Tổ chức thi xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III theo quy định của pháp luật.

4. Ban hành Quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; Quyết định bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

5. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về: đối tượng; tính chính xác về điều kiện, tiêu chuẩn của viên chức đăng ký dự xét thăng hạng và kết quả xét thăng hạng./.

---

[1] Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, Trường Tiểu học I xã Đại Đồng, Trường Tiểu học xã Tân Tiến.